



Việt Nam xuất khẩu dăm gỗ năm 2022 Cập nhật hết tháng 12

Forest Trade and Finance Initiative Program

Tháng 2 năm 2023

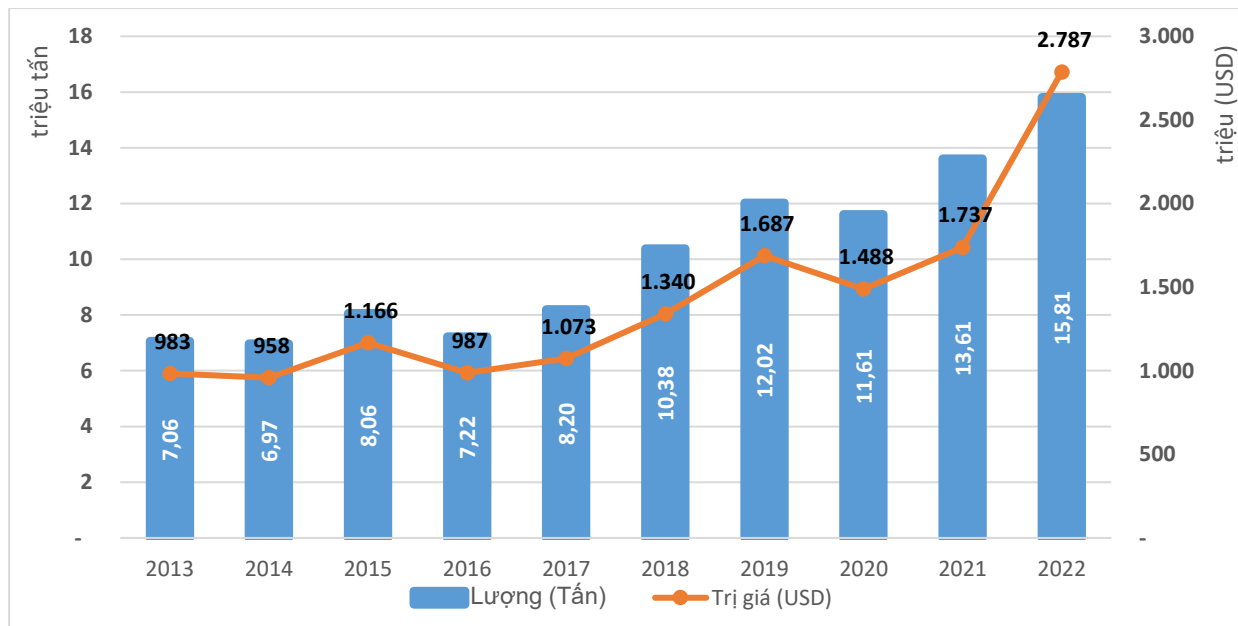
Tô Xuân Phúc, Lương Kim Anh, Forest Trends (pto@forest-trends.org; kanh@forest-trends.org)
Cao Thị Cẩm, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam (caocamhp@gmail.com)
Trần Lê Huy, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Bình Định (fpa.binhdinh@vnn.vn)

Bản tin này cập nhật tình hình Việt Nam xuất khẩu dăm gỗ trong cả năm 2022. Cụ thể, Bản tin cung cấp thông tin về lượng, kim ngạch và giá dăm xuất khẩu trong năm. Bản tin cũng đưa ra một số nhận định về tình hình thị trường năm 2023. Dữ liệu trong bản tin được Nhóm nghiên cứu của các hiệp hội gỗ và Forest Trends tính toán dựa trên số liệu thống kê xuất khẩu của Tổng cục Hải quan Việt Nam. Thông tin nhận định về tình hình thị trường năm 2023 được thu thập dựa trên các trao đổi với một số doanh nghiệp xuất khẩu lớn trong ngành.

Tăng trưởng về lượng và kim ngạch xuất khẩu

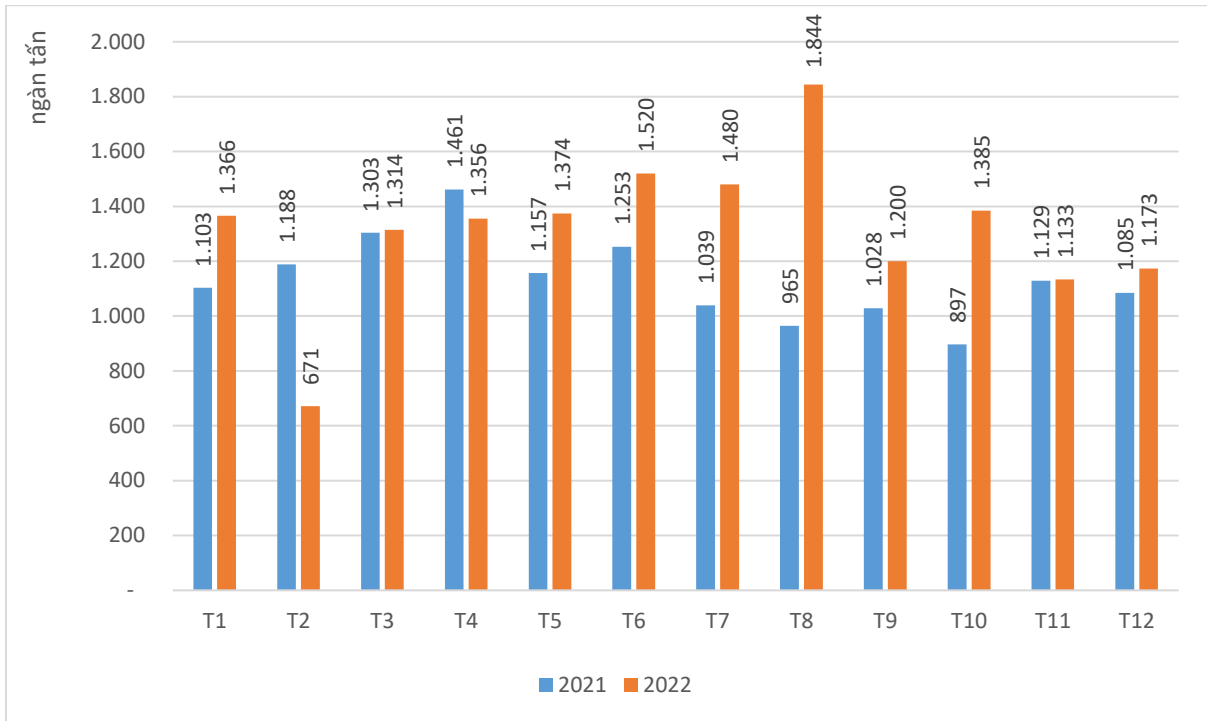
Lượng và giá trị xuất khẩu dăm gỗ tăng mạnh trong năm 2022. Tổng lượng dăm xuất khẩu trong năm đạt 15,81 triệu tấn, tăng 16,21% so với 2021. Giá trị xuất khẩu đạt gần 2,79 tỷ USD, tăng hơn 60% so với 2021 (Hình 1). Lượng và kim ngạch xuất khẩu tăng mạnh kể từ tháng 3 và đạt đỉnh vào tháng 8, sau đó có xu hướng giảm nhưng vẫn duy trì trên 1,1 triệu tấn/tháng về lượng và trên 220 triệu USD/tháng về kim ngạch (Hình 2 và 3).

Hình 1: Lượng và giá trị xuất khẩu dăm gỗ hàng năm giai đoạn 2013 - 2022



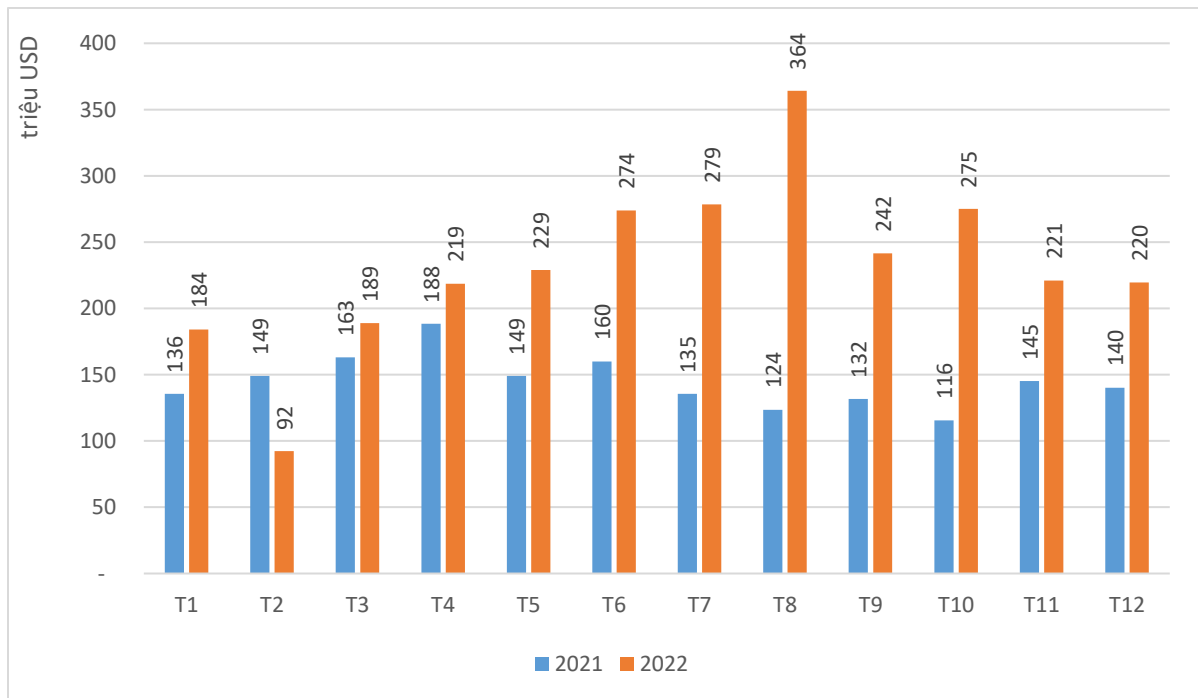
Nguồn: Số liệu của Tổng cục Hải quan, tính toán bởi Nhóm nghiên cứu của các HH gỗ và Forest Trends

Hình 2. Lượng xuất khẩu dăm gỗ theo tháng giai đoạn 2021 –2022 (Đơn vị: ngàn tấn)



Nguồn: Số liệu của Tổng cục Hải quan, tính toán bởi Nhóm nghiên cứu của các HH gỗ và Forest Trends

Hình 3. Giá trị xuất khẩu dăm gỗ theo tháng giai đoạn 2021 –2022 (Đơn vị: triệu USD)

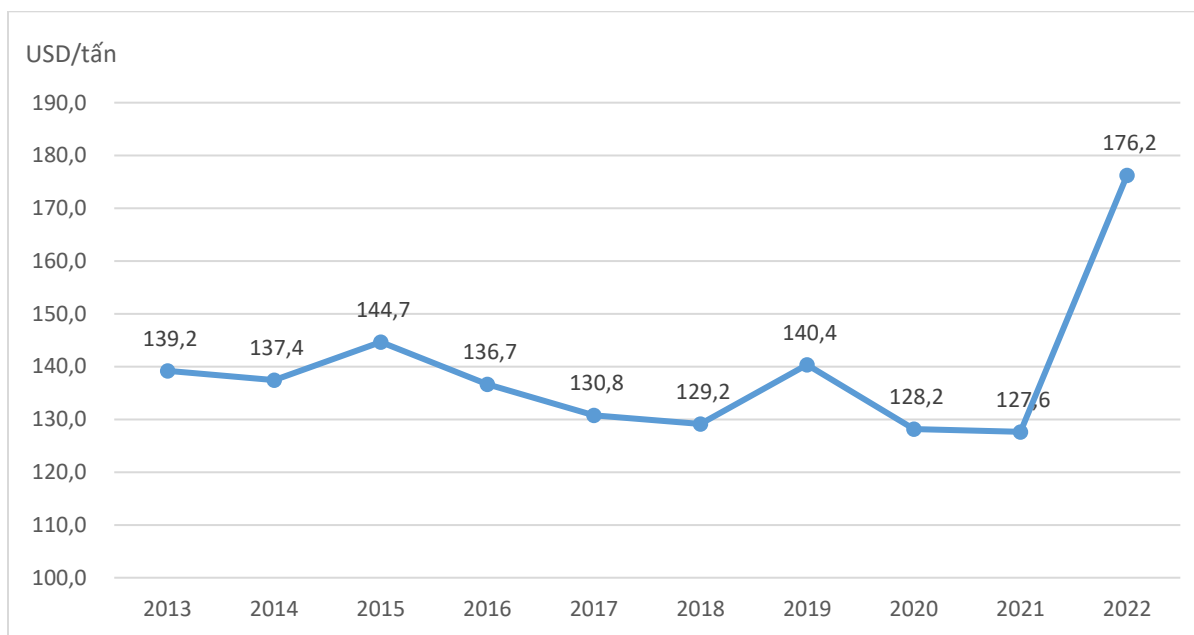


Nguồn: Số liệu của Tổng cục Hải quan, tính toán bởi Nhóm nghiên cứu của các HH gỗ và Forest Trends

Giá xuất khẩu tăng mạnh

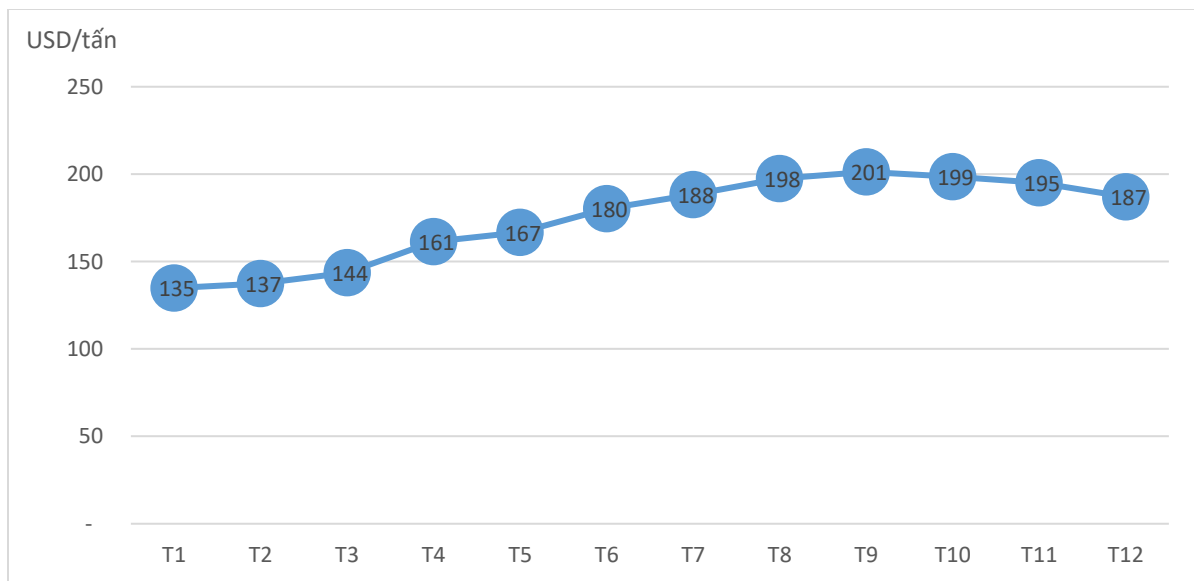
Mở rộng kim ngạch xuất khẩu dăm gỗ trong thời gian vừa qua chủ yếu là do mức giá xuất khẩu tăng mạnh. Mức giá trung bình năm 2022 đã tăng 38,06% so với năm 2021 (Hình 4). Mức giá FOB xuất khẩu tăng từ khoảng 130 USD/tấn hồi đầu năm lên mức kỷ lục hơn 200 USD/tấn vào giai đoạn tháng 8- tháng 10/2022. Tuy nhiên, từ tháng 10/2022 trở đi, giá dăm có dấu hiệu hạ nhiệt dù vẫn duy trì ở mức cao (Hình 5).

Hình 4. Giá xuất khẩu dăm gỗ trung bình hàng năm giai đoạn 2013 - 2022 (Đơn vị: USD/tấn)



Nguồn: Số liệu của Tổng cục Hải quan, tính toán bởi Nhóm nghiên cứu của các HH gỗ và Forest Trends

Hình 5. Giá xuất khẩu dăm gỗ trung bình theo tháng trong năm 2022 (Đơn vị: USD/tấn)

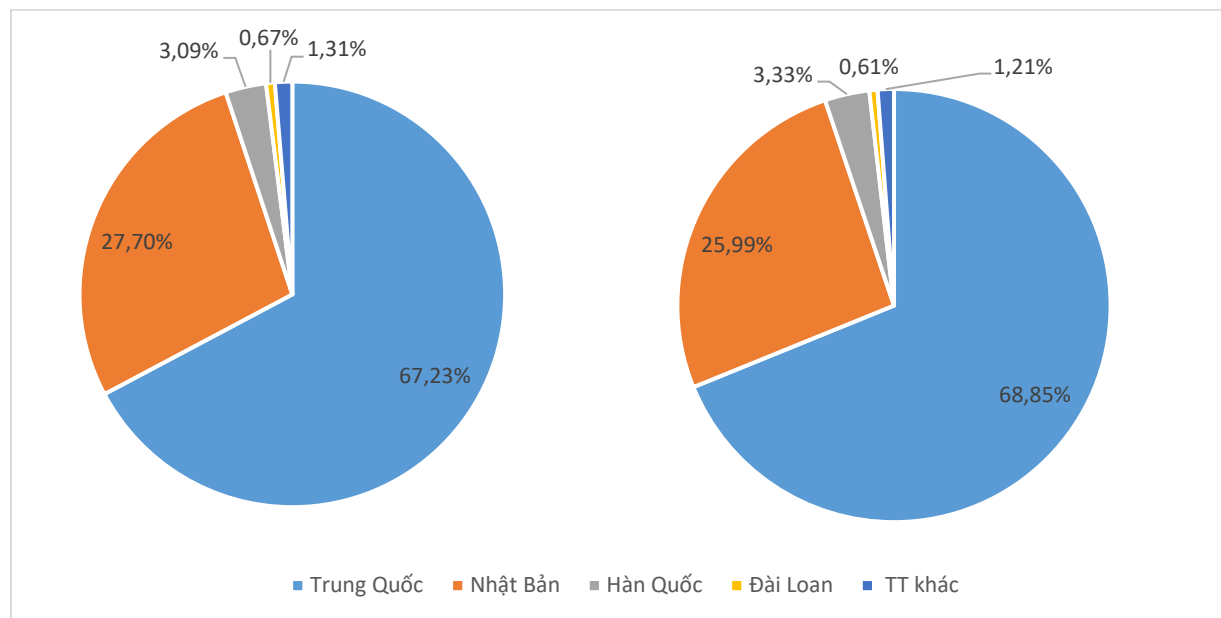


Nguồn: Số liệu của Tổng cục Hải quan, tính toán bởi Nhóm nghiên cứu của các HH gỗ và Forest Trends

Thị trường đầu ra chủ yếu là Trung Quốc và Nhật Bản

Trung Quốc và Nhật Bản là thị trường nhập khẩu dăm gỗ lớn nhất của Việt Nam. Kim ngạch từ 2 thị trường này chiếm tới gần 95% tổng lượng và kim ngạch xuất khẩu dăm của Việt Nam (Hình 6 và Bảng 1). Lượng dăm xuất khẩu vào Trung Quốc năm 2022 tăng trên 20% so với lượng xuất năm 2021.

Hình 6: Tỷ trọng lượng (trái) và kim ngạch (phải) dăm gỗ xuất khẩu năm 2022 theo thị trường



Bảng 1. Các thị trường xuất khẩu dăm chính của Việt Nam trong năm 2022

Thị trường XK	Lượng XK 2022 (tấn)	% thay đổi so với 2021	Giá trị XK 2022 (USD)	% thay đổi so với 2021
Trung Quốc	10.633.123	20,34%	1.918.891.779	67,25%
Nhật Bản	4.380.004	7,02%	724.312.112	44,82%
Hàn Quốc	488.979	6,62%	92.856.038	47,19%
Đài Loan	105.360	-12,99%	17.121.689	18,74%
TT khác	207.445	105,55%	33.783.667	178,17%
Tổng cộng	15.814.911	16,21%	2.786.965.283	60,44%

Nguồn: Số liệu của Tổng cục Hải quan, tính toán bởi Nhóm nghiên cứu của các HH gỗ và Forest Trends

Diễn biến thị trường năm 2023

Các tín hiệu về thị trường xuất khẩu năm 2023 hiện chưa rõ ràng, do vậy khó dự đoán chính xác về diễn biến của thị trường năm 2023. Tuy nhiên, hiện đang tồn tại một số yếu tố có thể tác động tới tình hình xuất khẩu và sản xuất trong nước như sau.

Thứ nhất là về giá và thị trường xuất khẩu đầu ra. Mức giá xuất khẩu năm 2023 có xu hướng giảm so với 2022. Giá xuất khẩu mặt hàng này trong các tháng đầu năm 2023 đang giảm so với các tháng trước đó. Theo thông tin từ một số doanh nghiệp đũa giảm này có thể sẽ tiếp tục diễn ra cho tới hết Quý 2 của năm. Các thông tin về nhu cầu tiêu thụ dăm tại các thị trường lớn như Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc hiện chưa rõ ràng do vậy khó có thể đưa ra các đánh giá chính xác về biến động tại các thị trường này trong

năm. Tuy nhiên, nhu cầu tiêu thụ dăm tại Nhật Bản và Hàn Quốc có thể sẽ tiếp tục tăng trong năm 2023, bởi mặt hàng này được sử dụng để thay thế cho than làm nguyên liệu đầu vào sản xuất điện. Bên cạnh đó, nguồn cung dăm và viên nén nội địa đặc biệt từ các cơ sở sản xuất đồ gỗ của Hàn Quốc năm 2023 có thể giảm, khiến cho các cơ sở này phải thu hẹp quy mô sản xuất do kinh tế thế giới nói chung và Hàn Quốc nói riêng đang trải qua giai đoạn khó khăn. Sự suy giảm nguồn cung nội địa có thể đòi hỏi Hàn Quốc phải mở rộng lượng nhập khẩu trong thời gian tới.

Thứ hai là về việc ách tắc trong việc hoàn thuế giá trị gia tăng (VAT) trong khâu xuất khẩu. Hiện các cơ chế chính sách của Việt Nam về việc hoàn thuế VAT khi xuất khẩu vẫn chưa rõ ràng. Tình trạng doanh nghiệp dăm không thể hoàn thuế VAT diễn ra trong năm 2022 và tới nay vẫn chưa được giải quyết. Việc đọng vốn bởi chưa được hoàn thuế khiến nhiều doanh nghiệp trong ngành đang cân nhắc về các hoạt động sản xuất và xuất khẩu trong tương lai. Nói cách khác, nếu tình trạng bế tắc về việc hoàn thuế VAT không được giải quyết thỏa đáng, có thể một số doanh nghiệp sẽ phải cân nhắc lại các hoạt động sản xuất kinh doanh của mình. Điều này, nếu xảy ra, sẽ tác động tới sản xuất và xuất khẩu của ngành.

Thứ ba là về nguồn nguyên liệu đầu vào cho dăm. Năm 2023 dự kiến sẽ không còn xảy ra tình trạng “sốt” nguyên liệu đầu vào cho dăm và tình trạng khai thác rừng non, tranh mua tranh bán giữa các doanh nghiệp dăm như trong năm 2022. Như trên đã đề cập, xuất khẩu đã hạ nhiệt với giá và lượng xuất khẩu đã giảm. Bên cạnh đó, xuất khẩu ván bóc sang thị trường Trung Quốc đã có dấu hiệu hồi phục. Sản xuất ván bóc (và ván ép) chủ yếu tập trung ở các địa phương nơi có các diện tích rừng trồng phát triển. Sản phẩm phụ từ quá trình sản xuất ván bóc (ván ép) được sử dụng làm nguyên liệu đầu vào cho dăm (và viên nén). Xuất khẩu ván bóc hồi phục khuyến khích việc khai thác rừng, từ đó thúc đẩy nguồn nguyên liệu cho dăm phát triển.



With support from

